

Bản án số: 49/2017/HSST
Ngày 26 tháng 7 năm 2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Ngọc Luân.

2. Bà Trần Thị Nga.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2017/HSST ngày 14 tháng 6 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Đình Q, sinh năm 1982; sinh trú quán: thôn P, xã L, huyện K, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Hoàng Văn K và bà Đỗ Thị T; có vợ Hà Thị T và 03 con: Lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền sự, tiền án: Không; bị tạm giữ ngày 17/5/2017 đến ngày 20/5/2017 chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt)

2. Kiều Long B, sinh năm 1984; sinh trú quán: thôn P, xã L, huyện K, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; con ông Kiều Văn Đ và bà Nguyễn Thị Y; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Ngày 09/9/2014, bị TAND huyện Kim Bảng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 10/9/2016; tiền án: Không; bị tạm giữ ngày 17/5/2017 đến ngày 20/5/2017 chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt)

Người bào chữa cho các bị cáo: Ông Phạm Đại Vương - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Nam. (có mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Hà Thị T, sinh năm 1987; trú tại: thôn P, xã L, huyện K, tỉnh H. (có mặt)

NHẬN THẤY

Các bị cáo Hoàng Đình Q và Kiều Long B bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17 tháng 5 năm 2017, Hoàng Đình Q gặp Kiều Long B tại khu vực Chợ thôn P, xã L, huyện K, tỉnh H. Tại đây Q đưa cho B 100.000đồng và nói “ tao có một trăm, làm tý chơi không”. Hiểu ý Q rủ góp tiền mua ma túy cùng sử dụng, B cầm 100.000đồng của Q đưa rồi nói “tao có một trăm”. Tiếp đó Q điều khiển xe mô tô, biển số 90B2-170.85 chở B đến địa phận xã Phù Lưu, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội để mua ma túy. Tới nơi, B đi bộ vào một ngõ nhỏ ven đường mua được 01 gói nhỏ ma túy rồi quay ra cùng Q đi về tìm chỗ sử dụng. Khi Q chở B đi về đến khu vực nghĩa trang thôn Phù Đê, xã Tượng Lĩnh, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam thì bị Công an huyện Kim Bảng phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay trái của Kiều Long B 01 gói nhỏ, bên ngoài bọc giấy kẻ ly màu trắng, bên trong chứa cục chất bột màu trắng đục, niêm phong ký hiệu QT01, 01 điện thoại di động Nokia 110i cùng 01xilanh nhựa loại 3ml/cc và số tiền 210.000đồng; thu của Hoàng Đình Q 01 điện thoại di động Nokia, 01xilanh nhựa loại 3ml/cc, số tiền 190.000đồng và 01 xe mô tô, biển số 90B2- 170.85 cùng một số vật chứng liên quan. Ngay khi bị bắt, Q và B cùng khai nhận chất bột màu trắng trong 01 gói giấy nhỏ bị thu giữ là chất Heroine, B và Q góp tiền mua về để sử dụng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Kiều Long B và Hoàng Đình Q không phát hiện, thu giữ được gì.

Tại kết luận giám định số 90/PC54-MT ngày 19/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy trong mẫu ký hiệu QT01 gửi giám định có trọng lượng là 0,174g, có Heroine.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15/HĐĐG ngày 23/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Kim Bảng kết luận: Theo giá thị trường thời điểm hiện tại, chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, biển số 90B2-170.85, xe cũ đã qua sử dụng trị giá 7.000.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 45/KSĐT-MT ngày 12/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố các bị cáo Hoàng Đình Q và Kiều Long B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53; Điều 20 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự đối với hai bị cáo (riêng B áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự). Xử phạt bị cáo Hoàng Đình Q từ 36 đến 42 tháng tù, xử phạt bị cáo Kiều Long B từ 30 đến 36 tháng tù, hời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 17/5/2017; ngoài ra còn đề

nghị về xử lý vật chứng... Người bào chữa cho các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như bản cáo trạng đã truy tố, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên, vì các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo Q có 03 con nhỏ, bị cáo B có bố là thương binh... Các bị cáo nhất trí với lời bào chữa và không bổ sung gì thêm, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác; lời nhận tội của các bị cáo còn được chứng minh bởi biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 10 giờ 30 ngày 17 tháng 5 năm 2017, các bị cáo Hoàng Đình Q và Kiều Long B cùng nhau góp mỗi người 100.000đồng để đi mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi các bị cáo về đến khu vực nghĩa trang thôn Phù Đê, xã Tượng Lĩnh, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để sử dụng ma túy thì bị tổ tuần tra Công an huyện Kim Bảng phát hiện, bắt giữ quả tang trong lòng bàn tay trái của Kiều Long B 01 gói nhỏ, bên ngoài bọc bằng giấy kẻ ly màu trắng, bên trong có chất Heroine, trọng lượng là 0,174g (không phẩy một trăm bảy mươi tư gam).

Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy. Chỉ vì để thỏa mãn nhu cầu nghiện ngập của bản thân, các bị cáo đã rủ nhau góp tiền đi mua ma túy về sử dụng, làm gieo rắc cái chết trắng trong cộng đồng dân cư. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; các bị cáo nhận thức rõ việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào đều bị coi là trái pháp luật, sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc, nhưng các bị cáo vẫn ngang nhiên thực hiện tội phạm giữa ban ngày; thể hiện sự liều lĩnh, táo tợn, xem thường kỷ cương pháp luật, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn, gây dư luận xấu và tâm lý hoang mang lo sợ trong nhân dân, nên cần phải xét xử thật nghiêm khắc, cần tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thêm một thời gian mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim

Bảng đã truy tố để xét xử các bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự và đề nghị mức hình phạt tù như trên đối với các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy: Các bị cáo đều có nhân thân xấu; bị cáo Q, ngày 18/12/2008 đã bị Công an huyện Kim Bảng xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, với hình thức “Cảnh cáo”; bị cáo B ngoài tiền sự đã nêu ở trên, ngày 09/10/2013 bị Công an huyện Kim Bảng xử phạt hành chính với hình thức “Cảnh cáo” về hành vi mua trái phép chất ma túy, ngày 26/11/2013 bị Công an huyện Kim Bảng xử phạt hành chính với hình thức phạt tiền: 350.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa bản thân, chứng tỏ các bị cáo là những đối tượng khó cải tạo, do đó cần xem xét một cách đầy đủ, toàn diện vụ án, nhân thân của từng bị cáo để tuyên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, ngoài ra bị cáo Biên còn có bố đẻ là thương binh, nên B còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; tình tiết tăng nặng các bị cáo không phải chịu. Vì vậy khi lượng hình sẽ xem xét để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt, nhằm thể hiện chính sách nhân đạo, sự độ lượng khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Xét vai trò thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo thấy: Bị cáo Q là người khởi xướng, sử dụng phương tiện chở Biên đi mua ma túy nên giữ vai trò chính, B cùng góp tiền và trực tiếp mua ma túy, nên giữ vai trò là người thực hành, giúp sức.

Về nguồn gốc ma túy: Các bị cáo khai nhận, do Kiều Long B mua của người đàn ông không quen biết ở xã Phù Lưu, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội với giá 200.000đồng vào trưa ngày 17/5/2017. Do Biên không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cùng đặc điểm nhận dạng của người đàn ông bán ma túy, nên cơ quan điều tra không xác minh xử lý được.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, bản thân không nghề nghiệp, không có tài sản gì đáng giá, hiện đang ở nhờ cùng gia đình, việc tàng trữ trái phép chất ma túy không ngoài mục đích để sử dụng cho bản thân, nên thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô, biển số 90B2-170.85 mà các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, được xác định là tài sản hợp pháp của vợ chồng bị cáo Q, song chị Hà Thị T không biết Q sử dụng vào việc

phạm tội, nên cần xem xét trả lại chị T chiếc xe mô tô trên nhưng cần buộc chị T phải nộp lại 1/2 giá trị chiếc xe (phần giá trị tài sản của bị cáo Q) để sung quỹ nhà nước. Đối với 02 chiếc điện thoại và số tiền 400.000đồng thu giữ của hai bị cáo không liên quan đến tội phạm, cần tuyên trả lại cho các bị cáo. Các vật chứng còn lại là vật cấm lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Ngoài ra còn tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại các Điều 231, 233 và 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố các bị cáo Hoàng Đình Q và Kiều Long B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Đình Q 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 17 tháng 5 năm 2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Kiều Long B 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày giữ 17 tháng 5 năm 2017.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại chị Hà Thị T 01 xe mô tô, biển số 90B2-170.85, sau khi chị T có trách nhiệm nộp 1/2 giá trị chiếc xe là 3.500.000đồng để sung quỹ nhà nước; trả lại bị cáo Hoàng Đình Q 01 điện thoại di động Nokia và số tiền 190.000đồng; trả lại bị cáo Kiều Long B 01 điện thoại di động Nokia 110i và số tiền 210.000đồng; tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 90/PC54-MT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam “Mẫu vật hoàn trả QT01” và 02 chiếc xilanh nhựa loại 3ml/cc (Tình trạng, số lượng, loại vật chứng cụ thể như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng và theo ủy nhiệm chi số 16 cùng ngày 12/6/2017).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo Hoàng Đình Q và Kiều Long B phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam (để b/c);
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Trại TGCA tỉnh Hà Nam;
- Các bị cáo, người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Lưu: hồ sơ + văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Trần Quang Minh